

Số: /BC-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

Công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn huyện Tuy Phước (Từ ngày 01/01/2022 đến 15/7/2024)

Thực hiện Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 18/4/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bình Định, UBND huyện Tuy Phước báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính (VPHC) từ ngày 01/01/2022 đến 15/7/2024 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC THI HÀNH PHÁP LUẬT XỬ LÝ VI PHẠM PHÁP LUẬT

1. Công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm pháp luật

1.1. Công tác chỉ đạo, điều hành; việc xây dựng kế hoạch quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và tiến độ, kết quả triển khai kế hoạch

Để triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2020) và các Nghị định hướng dẫn có liên quan, UBND huyện đã ban hành Công văn số 20/UBND-TP ngày 07/01/2022 về việc triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 118/2021/NĐ-CP của Chính phủ. Hằng năm, UBND huyện đều ban hành văn bản để chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý VPHC trên địa bàn huyện¹. Qua đó, đã chỉ đạo các phòng, ban, ngành của huyện và UBND các xã, thị trấn thực hiện nghiêm túc Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật

¹ Năm 2022: Quyết định số 591/QĐ-UBND ngày 21/02/2022 ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2022 trên địa bàn huyện; Công văn số 261/UBND-TP ngày 25/02/2022 về việc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; Công văn số 294/UBND-TP ngày 04/3/2022 về việc khắc phục các tồn tại, hạn chế qua kết quả kiểm tra tình hình thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính; Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 22/4/2022 tập huấn nghiệp vụ về quản lý nhà nước công tác xử phạt vi phạm hành chính năm 2022.

Năm 2023: Quyết định số 1285/QĐ-UBND ngày 28/02/2023 ban hành Kế hoạch thực hiện công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính năm 2023 trên địa bàn huyện.

Năm 2024: Quyết định số 479/QĐ-UBND ngày 30/01/2024 ban hành Kế hoạch thực hiện công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính năm 2024 trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2024 kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2024 trên địa bàn huyện Tuy Phước; Công văn số 651/UBND-TP ngày 02/5/2024 về việc rà soát báo cáo kết quả và chuẩn bị hồ sơ xử lý vi phạm hành chính phục vụ Đoàn Kiểm tra của tỉnh.

Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 120/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

Ngoài ra, để tăng tính chủ động và tăng cường hơn nữa trách nhiệm trong công tác quản lý, xử phạt trên các lĩnh vực, Chủ tịch UBND huyện đã ban hành 02 Quyết định giao quyền xử phạt vi phạm hành chính cho các Phó Chủ tịch phụ trách lĩnh vực. Đồng thời, xác định tầm quan trọng của công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong việc đảm bảo pháp luật được thực thi có hiệu quả trên thực tế, UBND huyện đã tập trung chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, người có thẩm quyền xử phạt thường xuyên nắm bắt tình hình, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm đối với các trường hợp vi phạm theo đúng quy định; nâng cao vai trò, trách nhiệm của cán bộ tham mưu và người có thẩm quyền xử phạt.

1.2. Công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến xử lý vi phạm hành chính; kết quả theo dõi chung tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

Thời gian qua, UBND huyện không có ban hành văn bản quy phạm pháp luật nào liên quan đến công tác VPHC.

UBND huyện thường xuyên chỉ đạo các ngành của huyện tăng cường phối hợp thực hiện có hiệu quả công tác thi hành pháp luật tại địa phương theo Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 26/01/2016 của UBND tỉnh Bình Định ban hành Quy chế phối hợp trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh (*nay là Quyết định số 23/2022/QĐ-UBND ngày 11/5/2022*); trong đó, tập trung phối hợp trong tham mưu UBND huyện quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính và thực hiện chế độ báo cáo, thống kê định kỳ phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của UBND huyện theo đúng quy định của pháp luật.

1.3. Công tác phổ biến; tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

Trong gần 03 năm qua, công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về xử lý VPHC thường xuyên được các ngành, các cấp tích cực triển khai thực hiện; nhiều đơn vị, địa phương đã có nhiều cách làm hiệu quả để tuyên truyền pháp luật về xử lý VPHC, như: Tuyên truyền trên hệ thống Đài Truyền thanh cơ sở, lồng ghép trong các cuộc họp giao ban để quán triệt các văn bản về xử lý VPHC trên các lĩnh vực, như: Đất đai, môi trường, ANTT, ATGT,...

Bên cạnh đó, Cổng Thông tin điện tử của huyện cũng tăng cường các tin, bài phản ánh về xử lý VPHC đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm; các văn bản được tuyên truyền như: Luật Xử lý vi phạm hành chính và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt; Nghị định số

144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội, phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình; Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; Thông tư số 16/2018/TT-BTP ngày 14/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chế độ báo cáo trong quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý VPHC và theo dõi tình hình thi hành pháp luật,...

Trong năm 2022 - 2024, UBND huyện đã tổ chức 04 hội nghị tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ công tác xử lý VPHC, triển khai Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính, Nghị định số 37/2022/NĐ-CP ngày 06/6/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều các nghị định quy định xử phạt VPHC trong lĩnh vực quốc phòng, cơ yếu; quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia; trên các vùng biên, đảo và thềm lục địa của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các quy định về xử phạt vi phạm hành chính trên lĩnh vực đất đai, an ninh trật tự,... cho khoảng 600 lượt người tham dự là lãnh đạo, công chức các phòng, ban chuyên môn của huyện; lãnh đạo UBND và công chức chuyên môn làm công tác tham mưu xử phạt vi phạm hành chính cấp xã.

1.4. Việc bố trí nguồn lực và các điều kiện khác để bảo đảm cho việc thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính; tổng số người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo từng chức danh

Việc bố trí nguồn lực bảo đảm cho việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính: Cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu công tác. Người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính: 03 (trong đó, Chủ tịch UBND huyện và 02 Phó Chủ tịch UBND huyện).

UBND huyện đã bố trí kinh phí phục vụ công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn huyện chung với kinh phí theo dõi thi hành pháp luật là 86.400.000đ (năm 2022: 16.200.000đ; năm 2023: 16.200.000đ; năm 2024: 54.000.000đ).

1.5. Việc thực hiện chế độ thống kê, báo cáo về xử lý vi phạm hành chính

UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Tư pháp huyện thường xuyên đôn đốc các địa phương, đơn vị nghiêm túc thực hiện chế độ báo cáo, thống kê công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo hướng dẫn tại Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24/01/2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước và Thông tư số 16/2018/TT-BTP ngày 14/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chế độ báo cáo trong quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật. UBND huyện đã thực hiện chế độ thống kê, báo cáo về xử lý vi phạm hành chính kịp thời và đúng theo quy định.

Công tác phối hợp, trao đổi, cung cấp thông tin về xử lý vi phạm hành chính giữa các cơ quan, đơn vị đã tạo điều kiện cho cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

1.6. Việc tổ chức thanh tra, kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

Năm 2024, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2024 về kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2024 trên địa bàn huyện Tuy Phước; Quyết định số 3113/QĐ-UBND ngày 21/5/2024 về thành lập Đoàn Kiểm tra liên ngành công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2024 trên địa bàn huyện. Theo đó, Đoàn Kiểm tra của huyện đã tiến hành kiểm tra công tác thi hành pháp luật về XLVPHC tại 07/13 xã, thị trấn.

Qua kiểm tra, các địa phương đã thực hiện tốt công tác chỉ đạo, triển khai Luật Xử lý VPHC và các văn bản pháp luật có liên quan; đa số các vụ việc vi phạm được phát hiện và xử lý kịp thời; các quyết định xử lý vi phạm hành chính cơ bản được thi hành; không có quyết định xử phạt vi phạm hành chính nào bị khiếu nại, khởi kiện... Tuy nhiên, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như: Một số hồ sơ biên bản VPHC không ký khóa trang, có một số nội dung chưa ghi đầy đủ thông tin,...

1.7. Việc giải quyết khiếu nại, khiếu kiện trong xử lý VPHC: Không.

2. Việc áp dụng các quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

2.1. Tình hình xử phạt vi phạm hành chính

Từ ngày 01/01/2022 đến 15/7/2024, UBND huyện đã ban hành 137 quyết định xử phạt vi phạm hành chính/137 tổng số vụ vi phạm hành chính.

- Số vụ vi phạm bị xử phạt vi phạm hành chính trong từng lĩnh vực quản lý:

(ĐVT: Triệu đồng)

STT	Lĩnh vực	Số vụ/ số QĐ	Tổng số tiền phạt	Đã thi hành		Chưa thi hành	
				Số QĐ	Số tiền	Số QĐ	Số tiền
1	Đất đai	12/12	164,5	01	11,5	11	153
2	Bảo vệ môi trường	10/10	25	10	25		
3	Kinh tế	13/13	251	13	251		
4	Xây dựng	01/01	35	01	35		
5	Điện	04/04	52	04	52		
6	An toàn giao thông	49/49	1.290,5	49	1.290,5		
7	An ninh, trật tự, ATXH, phòng, chống TNXH	15/15	106,25	15	106,25		

8	ATTP, Y tế	21/21	73,8	21	73,8		
9	Ma túy	01/01	15	01	15		
10	Thú y	02/02	09	02	09		
11	Quốc phòng, cơ yếu	09/09	270	07	210	02	60
Tổng:		137/137	2.292,05	124	2.079,05	13	213

* Trong 13 vụ/ 13 quyết định chưa thi hành (đã hết thời hiệu thi hành Quyết định xử phạt VPHC):

+ Lĩnh vực đất đai: 11 vụ/ 11 quyết định (08 vụ UBND huyện đã ban hành quyết định cưỡng chế, đến nay các hộ đã tự nguyện tháo dỡ trả lại đất; 02 vụ Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện đã phối hợp với chính quyền địa phương vận động, xác minh tài sản các hộ, tuy nhiên, qua xác minh 02 hộ này không có tài sản tương ứng với số tiền phạt; 01 vụ đã khởi kiện ra Tòa án và đã giải quyết xong).

+ Lĩnh vực Quốc phòng, cơ yếu: 02 vụ/ 02 quyết định (Địa phương đã vận động, xác minh tài sản thanh niên vi phạm, tuy nhiên qua xác minh cả 02 thanh niên đều không có tài sản riêng).

- Số vụ chuyển cơ quan tố tụng để truy cứu trách nhiệm hình sự: Không.

- Số vụ việc cơ quan tố tụng chuyển để xử lý vi phạm hành chính: Không.

2.2. Việc thực hiện các quy định pháp luật về thẩm quyền; thủ tục lập biên bản vi phạm hành chính và ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính; quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính: Công tác xử phạt VPHC trên địa bàn huyện được thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục và được tổ chức thực hiện nghiêm túc, từng bước nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước ở địa phương, góp phần ổn định tình hình ANCT, trật tự ATXH, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2.3. Tình hình, kết quả thi hành các quyết định xử phạt VPHC

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính: Đã thi hành 124/137 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền phạt thu được là 2.079,05 triệu đồng, số tiền thu được từ tang vật, phương tiện bị tịch thu hơn 794 triệu đồng.

- Quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính: Không.

- Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong trường hợp không ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính: 04 vụ (04 Quyết định).

- Quyết định cưỡng chế áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả: 08 vụ.

2.4. Việc thực hiện các quy trình pháp luật về giải trình: Đảm bảo theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

2.5. Việc thực hiện các quy định pháp luật về thẩm quyền, thủ tục áp dụng

các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử phạt vi phạm hành chính: Đúng theo quy định của pháp luật.

2.6. Việc quản lý tiền thu tiền từ xử phạt vi phạm hành chính, chứng từ thu nộp tiền phạt

- Việc quản lý tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính: Đối tượng nộp phạt tại Kho bạc Nhà nước huyện Tuy Phước và tất cả các tiền nộp phạt đều được chuyển vào nguồn ngân sách huyện.

- Chứng từ thu nộp tiền phạt: Được lưu tại các cơ quan tham mưu, đề xuất Chủ tịch UBND huyện ra quyết định xử phạt và được giao tổ chức thực hiện.

2.7. Việc lưu trữ hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính: Theo quy định.

3. Việc áp dụng pháp luật về các biện pháp xử lý hành chính

Từ năm 2022 đến nay, trên địa bàn huyện chưa có đối tượng bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, thị trấn. Tòa án nhân dân huyện đã ban hành Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với 03 trường hợp.

II. NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC CHỦ YẾU TRONG THỰC TIỄN THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VPHC, NGUYÊN NHÂN

1. Khó khăn, vướng mắc

1.1. Khó khăn, vướng mắc xuất phát từ các quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính

Theo quy định tại khoản 5 Điều 58 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 29 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính 2020 thì: “...trường hợp vi phạm hành chính không thuộc thẩm quyền xử phạt của người lập biên bản thì biên bản và các tài liệu khác phải được chuyển cho người có thẩm quyền xử phạt trong thời hạn 24 giờ kể từ khi lập biên bản, trừ trường hợp biên bản vi phạm hành chính được lập trên tàu bay, tàu biển, tàu hỏa”. Theo quy định trên thì thời gian 24 giờ là thời hạn liên tục (cả giờ hành chính và ngoài giờ hành chính, ngày nghỉ, lễ). Tuy nhiên, trong trường hợp người có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính vào ngày nghỉ, lễ, tết thì việc chuyển biên bản và hồ sơ đề nghị người có thẩm quyền xử phạt sẽ gặp khó khăn, trong khi có những hành vi vi phạm nếu không lập biên bản vi phạm hành chính ngay thì việc tìm đối tượng để lập biên bản là rất khó.

1.2. Khó khăn, vướng mắc xuất phát từ các quy định của các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính

Tại khoản 8 Điều 1 Nghị định số 31/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2013/NĐ-CP ngày 03/10/2013 của Chính phủ quy định về quản lý, bảo quản tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tạm giữ, tịch thu theo thủ tục hành chính quy định: “Trong thời hạn 03 ngày, kể từ ngày hết thời hạn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính được ghi trong quyết định tạm giữ nếu người vi phạm mà không có lý do chính đáng hoặc trường hợp không xác định được người vi phạm thì người ra quyết định tạm giữ phải thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng của trung ương hoặc địa phương nơi tạm giữ tang vật, phương tiện và niêm yết công khai tại

trụ sở cơ quan của người có thẩm quyền tạm giữ, hết hạn 30 ngày, kể từ ngày niêm yết công khai, thông báo cuối cùng trên phương tiện thông tin đại chúng, nếu người vi phạm không đến nhận hoặc không xác định được người vi phạm thì người có thẩm quyền ra quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính để xử lý theo quy định của Điều 82 Luật Xử lý vi phạm hành chính và các quy định khác của pháp luật liên quan”.

Quy định này khó khả thi trên thực tế, bởi vì có trường hợp sau khi đã hết thời gian thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng và cơ quan Công an đã ra quyết định tịch thu tang vật, phương tiện xử lý theo quy định thì người vi phạm mới đến cơ quan Công an để liên hệ giải quyết. Hiện nay, biện pháp xử lý cụ thể đối với các trường hợp người vi phạm đến cơ quan Công an chậm trễ nhưng có lý do chính đáng và vẫn còn thời hiệu xử lý vi phạm hành chính, chưa được quy định cụ thể nên rất khó khăn cho cơ quan Công an trong việc giải quyết. Do đó, trong thực tế cơ quan Công an thường phải chờ đến hết thời hiệu xử lý vi phạm hành chính mới ra quyết định tịch thu tang vật, phương tiện và xử lý theo quy định.

1.3. Khó khăn, vướng mắc trong việc tổ chức thực hiện Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết thi hành

a) Về các điều kiện đảm bảo thi hành Luật

- Kinh phí và các điều kiện, phương tiện đảm bảo hoạt động cho việc quản lý công tác xử lý VPHC quy định tại Thông tư 19/2017/TT-BTC ngày 28/02/2017 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý VPHC còn chung chung, chưa quy định cụ thể nội dung chi tại Điều 3, mức chi tại Điều 4, nên trong quá trình tổ chức thực hiện trong công tác thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính ở địa phương còn khó khăn.

- Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính chưa được xây dựng, nên việc cập nhật thông tin, thống kê tình hình vi phạm hành chính và áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính còn gặp nhiều khó khăn: Tốn thời gian, khó khăn khi thống kê, phân loại lĩnh vực hành vi, vi phạm, chủ thể xử phạt, đánh giá tình hình vi phạm hành chính, việc theo dõi thi hành các quyết định xử phạt.

- Tổ chức bộ máy, nhân sự: Công tác quản lý, theo dõi thi hành pháp luật ở cấp huyện đòi hỏi phải bố trí biên chế riêng. Nhưng hiện nay, không có cán bộ chuyên trách thực hiện công tác này (tại cấp huyện và cấp xã) theo Quyết định số 1950/QĐ-TTg ngày 25/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ mà phải kiêm nhiệm.

b) Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ

Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa thường xuyên; một bộ phận Nhân dân thiếu ý thức trong chấp hành pháp luật; một số địa phương trong quản lý nhà nước về đất đai còn hạn chế dẫn đến các hành vi vi phạm như: Lấn, chiếm đất, tự ý chuyển mục đích sử dụng đất trái pháp luật...

c) Việc phối hợp giữa các ngành, cơ quan chức năng trong xử phạt VPHC

Việc tổ chức thi hành quyết định xử phạt đối với các trường hợp người vi phạm không cư trú tại địa phương hoặc không có tài sản tạm giữ bảo đảm cho việc thi hành quyết định xử phạt rất khó thu được tiền phạt, đặc biệt là đối với các trường hợp khác huyện, khác tỉnh.

2. Nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc

- Công tác phối hợp giữa các ngành, địa phương trong triển khai công tác theo dõi thi hành pháp luật đôi lúc chưa chặt chẽ; tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ tham gia vào công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính còn thiếu.

- Một số người dân tuy đã được tuyên truyền, hiểu rõ quy định của pháp luật nhưng vẫn cố tình vi phạm vì lợi ích của bản thân và gia đình.

- Trách nhiệm tham mưu quản lý Nhà nước trên một số lĩnh vực (quản lý đất đai, trật tự xây dựng, bảo vệ môi trường, khai thác khoáng sản...) vẫn còn một số cơ quan chuyên ngành, một số UBND cấp xã chưa chú trọng đúng mức; chưa kịp thời phát hiện vi phạm để xử lý, áp dụng các biện pháp ngăn chặn ngay từ khi phát sinh vụ việc.

- Chế tài xử lý trong một số lĩnh vực chưa triệt để dẫn đến tình trạng xem thường pháp luật.

- Quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính còn bất cập, chưa phù hợp với thực tiễn.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành hàng năm tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ chuyên sâu về công tác xử lý vi phạm hành chính thuộc lĩnh vực ngành quản lý cho cán bộ, công chức ở các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Trên đây là báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn huyện từ ngày 01/01/2022 đến 15/7/2024 của UBND huyện Tuy Phước./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- Đoàn Kiểm tra của tỉnh;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Phòng Tư pháp huyện;
- Các phòng, ban, ngành liên quan;
- UBND các xã thị trấn;
- LĐVP, K2;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Huỳnh Nam